TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚC THỌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 16/2025/HS -ST Ngày 26 - 03 - 2025	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Hòa.

Ông Lê Xuân Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Mơ - Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Nguyên Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2025/TLST - HS ngày 04 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16 /2025/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

1. ***Nguyễn Đình P***, sinh năm 1982 tại Hà Nội; nơi cư trú: Thôn Yên Dục, xã Hiệp Thuận, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình P1 và bà Trần Thị X; vợ, con: không; tiền án, tiền sự và nhân thân: Ngày 07/7/2000, bị UBND tỉnh Hà Tây đưa vào Trường giáo dưỡng trong thời gian 24 tháng theo Quyết định số 343. Chấp hành xong ngày 19/7/2002; Ngày 29/4/2005, bị Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xử phạt 15 tháng tù về tội Cướp giật tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù tháng 5/2006; Ngày 15/12/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xử phạt 09 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, bị áp dụng tình tiết "tái phạm". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/4/2007; Ngày 28/02/2008, bị Tòa án nhân dân

huyện Phúc Thọ xử phạt 42 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản bị trộm cắp 1.800.000 đồng) Bị áp dụng tình tiết "tái phạm nguy hiểm". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2011; Ngày 14/9/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xử phạt 45 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản bị trộm cắp 4.000.000 đồng), bị áp dụng tình tiết "tái phạm nguy hiểm". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/3/2016; Ngày 30/11/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xử phạt 12 tháng tù về tội Đánh bạc, bị áp dụng tình tiết "tái phạm nguy hiểm". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/9/2018; Ngày 30/11/2023, bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/9/2024; theo danh chỉ bản số 272 lập ngày 22/6/2023 của Công an huyện Phúc Thọ; Tạm giữ, tạm giam: Không, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Đại diện hợp pháp của bị cáo P*: Bà Trần Thị X, sinh năm 1958; địa chỉ: Thôn Y, xã H, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo P*: Ông Phan Hoành S - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hà Nội, có mặt.

- *Bị hại*: Anh Lê Ngọc T, sinh năm 1989; địa chỉ: Tổ dân phố N, thị trấn T, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ ngày 10/9/2020, anh Lê Ngọc Tuấn (sinh năm: 1989, trú tại: Thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, Hà Nội) một mình điều khiển xe ô tô tải chở hàng lưu thông trên đường tỉnh lộ 421. Khi đi đến đoạn thuộc địa phận thôn Yên Dục, xã Hiệp Thuận, huyện Phúc Thọ thì gặp 01 nam giới (sau đó xác định là Nguyễn Đình P, sinh năm: 1982, trú tại: Yên Dục, Hiệp Thuận, Phúc Thọ, Hà Nội) đi bộ chặn trước đầu xe và xin đi nhờ. Khi xe vừa dừng, P đi vòng sang cửa phụ của xe ô tô, tự mở cửa bước lên xe, đúng khi này có người nam giới lạ (không xác định rõ) đi xe máy qua quát P "Xuống". Trước khi xuống xe, phát hiện thấy một chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung J7 Pro của anh Tuấn để ở ghế phụ lái nên lợi dụng lúc anh Tuấn không để ý, P

đã lấy trộm chiếc điện thoại trên. Sau khi P xuống xe, anh Tuấn điều khiển xe đi được khoảng 500m thì phát hiện mất chiếc điện thoại và nghi P là người đã trộm cắp nên anh Tuấn đã đến Công an xã Hiệp Thuận trình báo sự việc.

Qua rà soát, Công an xã Hiệp Thuận đã triệu tập Nguyễn Đình P lên làm việc. Tại cơ quan công an, P đã khai nhận hành vi trộm cắp chiếc điện thoại của anh Tuấn như trên và mang về cất giấu ở nhà.

Về vật chứng tạm thu giữ tại nơi ở của P: 01 điện thoại Samsung màu đen có ốp nhựa màu đen có số IMEI 1: 353317090865008, IMEI 2: 353318090865006, là chiếc điện thoại P đã trộm cắp của anh Tuấn.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 28 ngày 19/10/2020 của Hội đồng định giá thường xuyên huyện Phúc Thọ, tại thời điểm P thực hiện hành vi trộm cắp, chiếc điện thoại Samsung J7 Pro của anh Tuấn có giá trị: 1.600.000 đồng.

Do nghi ngờ P mắc bệnh tâm thần nên ngày 20/7/2023 Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số 177/QĐ-TCGĐ (ĐTTH) trưng cầu Viện pháp y tâm thần Trung ương giám định tâm thần đối với Nguyễn Đình P.

Theo Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 326/KLGĐ ngày 12/11/2024 của Viện pháp y tâm thần trung ương, kết luận: *"Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 10/9/2020 và tại thời điểm giám định, bị can Nguyễn Đình P bị bệnh Rối loạn nhân cách thực tổn, biến đổi nhân cách mức độ vừa. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F07.0. Tại các thời điểm trên bị can hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi"*.

Ngày 26/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phúc Thọ đã trao trả lại chiếc điện thoại Samsung J7 Pro trên cho anh Lê Ngọc Tuấn. Sau khi nhận lại chiếc điện thoại, anh Tuấn không có yêu cầu, đề nghị gì về bồi thường dân sự.

Bản cáo trạng số 19/CT- VKSPT ngày 04/3/2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Đình P về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình P đã khai nhận hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình P từ 10 tháng đến 12 tháng tù và tuyên về án phí.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình P trình bày: Khi phạm tội bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, tài sản chiếm đoạt không lớn và đã thu hồi trả cho bị hại; Gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo và bố bị cáo tham gia cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và quân tình nguyện tại Lào, bị cáo là người khuyết tật đang được hưởng trợ cấp của Nhà nước, đề nghị Hội đồng xem xét cân nhắc hành vi của bị cáo cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] . Việc khởi tố, truy tố và xét xử được các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội giải quyết là đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục ban hành, nội dung các quyết định tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ để khẳng định: Lợi dụng sự thiếu cảnh giác của anh Lê Ngọc Tuấn khi cho bị cáo P đi nhờ ô tô. Bị cáo Nguyễn Đình P có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc điện thoại Samsung J7 Pro giá trị tài sản chiếm đoạt được là 1.600.000 đồng (Một triệu, sáu trăm nghìn đồng). Tài sản chiếm đoạt có giá trị dưới 2.000.000 đồng, xong xét thấy, bản án số

48/2012/HSST ngày 14/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội xử phạt 45 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (bị áp dụng tình tiết tái phạm nguy hiểm), bị cáo P đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/3/2016 và Bản án số 79/2017/HSST ngày 30/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Đánh bạc (bị áp dụng tình tiết tái phạm nguy hiểm), ngày 23/9/2018 P đã chấp hành xong án phạt tù. Căn cứ khoản 2 Điều 73 của Bộ luật hình sự về cách tính thời hạn để xóa án tích, Hội đồng xét xử xác định đến ngày bị cáo phạm tội mới này (*ngày 10/9/2020*) thì các bản án xét xử bị cáo P trước đó đều vẫn chưa được xóa án tích. Do vậy, bị cáo Nguyễn Đình P đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo về tội danh và viện dẫn điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án là nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo lợi dụng sự sơ hở và thiếu cảnh giác của bị hại nên đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Bị cáo có nhân thân rất xấu nhiều lần bị Tòa án xét xử về các tội chiếm đoạt tài sản và đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học để sửa chữa mà liên tục vi phạm. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời giam để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự đó là "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự (Theo hướng dẫn tại điểm b, tiểu mục 7.3 mục 7 Nghị quyết số 01/2006/NQ - HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao).

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; quá trình điều tra thành khẩn khai báo; gia đình bị cáo có công với cách mạng (có bố tham gia cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và quân tình

nguyện tại Lào); gia đình thuộc hộ cận nghèo, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo nghề nghiệp tự do, không có thu nhập ổn định và điều kiện kinh tế để đảm bảo cho việc thi hành án nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Ngọc Tuấn đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Về án phí: Bị cáo P thuộc hộ cận nghèo nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; các điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình P **07** (bảy) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Đình P không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

3. Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người đại diện của bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./

***Nơi nhận*:**
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- THADS huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo, bị hại;
- L- u hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Duy H- ng